

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2684 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị Sim
- Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt quy hoạch chung đô thị Sim - Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo kết quả thẩm định số 4744/SXD-QH ngày 08 tháng 7 năm 2021 về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị Sim - Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến

năm 2025 (kèm theo Tờ trình số 3327/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Triệu Sơn).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị Sim - Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, với những nội dung chính sau:

1. Phạm vi điều chỉnh cục bộ quy hoạch

Phạm vi điều chỉnh cục bộ theo Quy hoạch chung đô thị được duyệt năm 2015 gồm các lô đất: Đất nông nghiệp (ký hiệu TLNX.03); đất dân cư mới (DCM-01), đất nhà ở xã hội (NOXH), đất nhà trẻ Lai Trung (CC-05) và giao thông nội bộ.

2. Lý do điều chỉnh cục bộ quy hoạch

Để thực hiện tái định cư cho các hộ dân và quỹ đất bố trí các công trình công cộng (Trường THCS, khu thể thao xã) bị ảnh hưởng bởi Dự án đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân đoạn từ đường tỉnh 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4492/QĐ-UBND ngày 31/10/2019.

3. Nội dung, quy mô điều chỉnh

3.1. Điều chỉnh chức năng sử dụng lô đất trồng lúa năng suất cao (ký hiệu TLNX.03) có diện tích 12,29 ha thành: Đất công trình thể thao cấp xã có diện tích 1,54 ha (ký hiệu TDTT); đất trường THCS có diện tích 1,2 ha (ký hiệu ĐGD.03); đất ở mới có tổng diện tích 7,27ha (ký hiệu DOM.01, DOM.06, DOM.07, DOM.08, DOM.09, DOM.10) và đất giao thông nội bộ có diện tích 2,28 ha.

3.2. Điều chỉnh (hoán đổi) các lô đất: dân cư mới (DCM-01), nhà ở xã hội (NOXH), nhà trẻ Lai Trung (CC-05) có tổng diện tích 14,52 ha thành đất sản xuất nông nghiệp (ký hiệu TLNX.03, TLNX.08).

3.3. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật: Điều chỉnh, bổ sung hệ thống hạ tầng kỹ thuật phù hợp với các nội dung điều chỉnh chức năng sử dụng đất nêu trên.

4. Tổng hợp quy hoạch sử dụng đất khu vực điều chỉnh

| TT | Loại đất | Ký hiệu | Diện tích trước khi điều chỉnh (ha) | Diện tích sau khi điều chỉnh (ha) | Diện tích tăng (+) /giảm (-) (ha) |
|-----------------------|---------------------------------|---------|-------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Đất công trình thể dục thể thao | TDDT | 0,00 | 1,54 | 1,54 |
| 2 | Trường trung học cơ sở 2 | DGD.03 | 0,00 | 1,20 | 1,20 |
| 3 | Đất ở mới 1 | DOM.01 | 8,32 | 1,27 | -7,05 |
| 4 | Đất ở mới 6 | DOM.06 | 0,00 | 2,22 | 2,22 |
| 5 | Đất ở mới 7 | DOM.07 | 0,00 | 1,42 | 1,42 |
| 6 | Đất ở mới 8 | DOM.08 | 0,00 | 0,72 | 0,72 |
| 7 | Đất ở mới 9 | DOM.09 | 0,00 | 0,97 | 0,97 |
| 8 | Đất ở mới 10 | DOM.10 | 0,00 | 0,67 | 0,67 |
| 9 | Đất nhà ở xã hội | NOXH | 5,63 | 0,00 | -5,63 |
| 10 | Đất nhà trẻ Lai Trung xây mới | CC.05 | 0,57 | 0,00 | -0,57 |
| 11 | Đất giao thông nội bộ | | 22,65 | 24,93 | 2,28 |
| 12 | Đất nông nghiệp năng suất cao 3 | TLNX.03 | 12,29 | 8,89 | -3,40 |
| 13 | Đất nông nghiệp năng suất cao 8 | TLNX.08 | 0,00 | 5,63 | 5,63 |
| Tổng diện tích | | | 49,46 | 49,46 | 0 |

5. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chung đô thị Sim - Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Triệu Sơn:

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan tổ chức công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị Sim - Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025; bàn giao hồ sơ, tài liệu cho địa phương, làm cơ sở để quản lý và tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

- Tổ chức, chỉ đạo chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ quỹ đất quy hoạch xây dựng, quản lý việc xây dựng theo quy hoạch.

2. Sở Xây dựng, các ngành, đơn vị liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý thực hiện theo quy hoạch và các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Lưu: VT, CN.
- H9.(2021)QDPD_DCCB QHC DT Sim



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm